

Số: 18/2023/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 28 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 18/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Hồng N1**, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn B, huyện M, tỉnh Long An.

Bị đơn: Ông **Lê Chí T**, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự đã được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Hồng N1 và ông Lê Chí T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 (một) người con chung là Lê Hoàng N2, sinh ngày 25/8/2000, giới tính: nam (Theo giấy khai sinh số 47/2020, đăng ký ngày 07/9/2020 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Long An cấp).

Sau khi ly hôn ông Lê Chí T được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng Lê Hoàng N2. Ông Lê Chí T không yêu cầu bà Lê Thị Hồng N1 cấp dưỡng nuôi con.

Bà Lê Thị Hồng N1 được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản bà N1 thực hiện quyền này. Nếu bà N1 lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì ông Lê Chí T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của bà Lê Thị Hồng N1.

Vì lợi ích của con chung, các đương sự có thể tự thỏa thuận hoặc yêu cầu Tòa án giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lê Thị Hồng N1 và ông Lê Chí T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước bà Lê Thị Hồng N1 tự nguyện chịu toàn bộ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm bà Lê Thị Hồng N1 đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0008947 ngày 20/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An. Hoàn trả lại cho bà Lê Thị Hồng N1 số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hóa;
- UBND xã Tân Hiệp, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An (*để ghi vào sổ hộ tịch*);
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Văn Thái**